

Tinh thầnn TGM Nguyễn Kim Đầnn và LM Nguyễn Văn Lý bầtt điầtt



Đầnn KỈÉ cấa Linh mầtt tù nhầnn lầnnng tâm Tấđồ Nguyễn Văn Lý KỈÉ N NHÀ Cầtt M
QUYầnn Cầtt NG Sầnn N Vầtt T NAM vầtt viầtt c Nhà cầtt m quyầnn CSVN đã bầtt giam giầtt trátt công lầtt t
quầtt c tầtt lầnn thầtt 4 tầtt ngày 18-2-2007 đầnn thầtt i hầnn không rõ ràng.

Hầtt, Vầtt t Nam, ngày 08 tháng 6 năm 2010

Kính gầtt i : - Tòa án Nhân quyầnn cầtt a Liên hiầtt p quầtt c, Thầtt y Sĩ.
- Các Tầtt chầtt c Nhân quyầnn quầtt c tầtt .

Đầnnng kính gầtt i : - Ông Nguyễn Minh Trầtt t, Chầtt tầtt ch Nầtt c CHXHCN Vầtt t Nam.
- Ông Nguyễn Tầtt n Dầtt ng, Thầtt tầtt ng Nầtt c CHXHCN Vầtt t Nam.

Kính thầtt a quầtt Vầtt,

ôi là tù nhân lương tâm Tadêô Nguyễn Văn Lý, Linh mục thuộc Tổng giáo phận Huế, Giáo hội Công giáo Rôma, đang bị quởn ch và đi u tr bị nh t i Nhà H u d ng Nhà Chung Tổng Giáo phận Huế, 69 Phan Đình Phùng, Huế, Việt Nam, mu n trình bày v i quý v các khi u ki n sau đây :

I. Ti n trình ch u b t công : 4 l n, 17 năm tù giam và 7 l n, 14 năm qu n ch :

1/- Ngày 18.8.1977 tôi bị NCQ CSVN b t giam t i tr i t m giam Th a Ph , Huế (18.8.1977 - 24.12.1977). Lý do là tôi ph bi n 2 bài phát bi u c a Đ c c TGM Philipphê Nguyễn Kim Đ i n r ng Vi t Nam ch a có T do Tôn giáo th c s , trong 2 H i ngh do chính NCQ CSVN t ch c năm 1977. Sau đó tôi bị qu n ch i Nhà chung Tổng giáo phận Huế g n 01 năm (1977-1978) và t i giáo x Đ c S , H ng S , Huế 2 năm (1981-1983).

2/- Cu i năm 1983 tôi bị NCQ CSVN k t án 10 năm tù, 3 năm qu n ch và b t giam t i tr i t m giam Th a Ph , Huế ; 2 tr i c i t o K1, Thanh C m, Thanh Hóa, và K1 Nam Hà, Ba Sao, Kim B ng, Hà Nam (18.5.1983 - 29.7.1992); c p đ o t c a tôi 4 thùng sách quý, m t s máy ghi âm và phát thanh mà không có m t biên b n nào. Lý do là ngày 13.8.1981, tôi đã h ng d n giáo h u d ng bên l đ ng nguy n kinh 4 l n, khi chúng tôi đi hành h ng kính Đ c M La Vang, nh ng bị Công an CSVN ngăn ch n, đ khai thông tuy n giao thông cho các giáo h u hành h ng d p L Đ c M V Tr i 15.8.1981. Sau đó, tôi bị qu n ch i Nhà chung Tổng giáo phận Huế 3 năm (1992-1995) và bị qu n ch i Nhà th Nguy t Bi u, Huế h n 5 năm (1995-2001) vì đã vi t b n Tuyên ngôn v th c tr ng Giáo h i Công giáo Giáo phận Huế ngày 24.11.1994.

3/- Cu i năm 2001, tôi bị NCQ CSVN k t án 15 năm tù, 5 năm qu n ch và b t giam tr i t m giam Th a Ph , Huế ; tr i giam K1 Nam Hà, Ba Sao, Kim B ng, Hà Nam (18.5.2001 -07.2.2005); c p đ o t c a tôi m t s sách quý cũng không đ l i m t biên b n nào. Lý do là t ngày 12-2-2001 đ n ngày 17.5.2001, tôi đã h ng d n giáo h u An Truy n, Phú An, Phú Vang, Th a Thiên – Huế hi u bi t đôi chút v T do Tôn giáo, T do Ngôn lu n, T do ng c - B u c , v Chính tr Công dân (bệnh v c công lý, nhân quy n, nhân ph m) khác v i Chính tr Đ ng phái (giành quy n qu n lý và lãnh đ o Đ t n c) nh th nào. Sau đó, tôi bị qu n ch i Nhà chung Tổng giáo phận Huế 2 năm (2005-2007) và bị qu n ch i Nhà th B n C i, Phong Xuân, Phong Đ i n, Th a Thiên-Hu h n 1 tháng (25.2.2007 – 29.3.2007).

4/- Ngày 30.3.2007, tôi bị NCQ CSVN k t án 8 năm tù, 5 năm qu n ch và b t giam tr i t m giam Th a Ph , Huế ; tr i giam K1 Nam Hà, Ba Sao, Kim B ng, Hà Nam. (29.3.2007 - 15.3.2010); c p đ o t c a tôi r t nhi u sách báo, tài li u và máy móc (mà l n này tôi đang đòi

Trong nội dung trình bày ở mục III.A.1.a, 1.b, 1.c, 2.a, 2.b, 2.c, 2.d. dưới đây). Lý do là từ ngày 07.02.2005 đến ngày 18.2.2007, tôi đã phải bị các tài liệu phải bày tỏ thái độ với Ông Hồ Chí Minh và các tài liệu về công lý, dân chủ, nhân quyền; biên soạn và phát hành báo nguyệt san Tự Do Ngôn Luận; đăng thành lập Kh⃖ với Tuyên ngôn Tự do Dân chủ cho Việt Nam ngày 8.4.2006; đăng học và giới thiệu dự án Thăng Tiến Việt Nam.

Vì tôi bị rơi vào nạn huyết áp, đến đến tại bệnh viện chß máu não 3 lần (25.5.2009; 12.7.2009; 13.11.2009), lần thứ 3, NCQ CSVN đưa tôi lên Hà Nội cấp cứu và ngày 15.3.2010 tạm đình chỉ thi hành án 12 tháng, đưa tôi về điếu dưỡng bệnh liên tục gần 1 năm do tai biến rơi vào nạn huyết áp, tại Nhà hộ dưỡng Nhà Chung Tổng giáo phận Huế, 69 Phan Đình Phùng, Huế, Việt Nam.

Dưới chế độ CSVN, từ năm 1977 đến nay, tôi đã ở tù 4 lần, 17 năm; bị quản chế 7 lần, 14 năm. Theo pháp luật của NCQ CSVN, tôi vẫn còn phải ở tù 5 năm và bị quản chế thêm 5 năm nữa.

Sau 3 lần ở tù và 6 lần bị quản chế trên đây, tôi đã phải làm các bài công tôi phải gánh chịu, để dành thời gian cho Sự nghiệp đấu tranh cho công lý, nhân quyền, tự do dân chủ cho Ðßng bào Việt Nam. Nhờ những điều này, tôi kính nhờ quý vị làm sáng tỏ các bài công tôi phải gánh chịu, để góp phần ngăn chặn NCQ CSVN tiếp tục đàn áp các Chiß sĩ Dân chủ Hòa bình đang trực diện đấu tranh cho Công lý, Sự thật, Tự do, Dân chủ cho toàn Dân tộc Việt Nam.

II. Các căn cứ pháp luật để khởi kiện :

A. Căn cứ vào công pháp quốc tế :

1. Công ước Quốc tế về các quyền dân sự và chính trị của Liên hiệp quốc ngày 16.12.1966, Việt Nam xin tham gia ngày 24.9.1982 qui định :

- Điều 19,2 : Mọi người đều có quyền tự do phát biểu quan điểm; quyền này bao gồm quyền tự do tìm kiếm, tiếp nhận, và phải bị miễn tin tức và ý kiến bằng truyền khẩu, bút viết hay trên phim, dưới hình thức nghệ thuật, hay bằng mọi phương tiện truyền thông khác, không kể biên giới quốc gia.

- Điều 22,1 : Ai cũng có quyền do lập hội, kết cấu quyền thành lập và gia nhập các nghiệp đoàn để bảo vệ quyền lợi của mình.

2. Tuyên ngôn Quốc tế bảo vệ những người đấu tranh cho nhân quyền ngày 09.12.1998 :

- Điều 5 : Những thành viên và bảo vệ quyền con người và các tổ do căn bản, mọi người, tổ cá nhân mình hay liên hợp với những người khác, đều có quyền trên bình diện quốc gia hay quốc tế :

a) Hội họp và tổ hợp mặt cách thuận hòa;

b) Thành lập những tổ chức, những hội đoàn hay những nhóm phi chính phủ, gia nhập và tham dự vào những tổ chức, những hội đoàn, những nhóm phi chính phủ.

- Điều 7 : Mọi người, tổ cá nhân mình hay liên hợp với những người khác, đều có quyền do kiến những nguyên tắc mới và những ý kiến trong lĩnh vực nhân quyền, thoả luận về nhân quyền và làm thẳng thắn sự hiểu biết về nhân quyền.

- Điều 8,1 : Mọi người, tổ cá nhân mình hay liên hợp với những người khác và trên căn bản không phân biệt đối xử, đều có quyền tham gia hiểu vào chính quyền nước họ và vào việc quốc gia lý việc công.

- Điều 8,2 : Nhất là quyền này bao hàm quyền, tổ cá nhân mình hay liên hợp với những người khác, để trình các cơ quan và các thẩm quyền quốc gia, cũng như các cơ cấu để lãnh việc công, những phê phán và những đề nghị nhằm cải thiện hành các cơ quan này và báo hiểu về mọi mặt công tác của họ có nguy cơ gây trở ngại hay ngăn cản sự thẳng thắn, bảo vệ và thúc đẩy nhân quyền cùng các tổ do căn bản.

- Điều 12,1 : Mọi người, tổ cá nhân mình hay liên hợp với những người khác đều có quyền tham gia các hoạt động hòa bình để đấu tranh chống mọi vi phạm nhân quyền và các tổ do căn bản.

3. Luật Ký kết, Tham gia và Thúc hiên Điều ước của Quốc tế, do nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 24.6.2005, hiệu lực ngày 01.01.2006, qui định tại “Điều 6 điều ước quốc tế và qui định pháp luật trong nước” :

- 6,1 : Trong trường hợp văn bản qui phạm pháp luật trong nước và điều ước quốc tế mà Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có qui định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng qui định của điều ước quốc tế .

- 6,2 : Việc ban hành văn bản qui phạm pháp luật phải bảo đảm không làm cản trở việc thi hành điều ước quốc tế mà Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có qui định về cùng một vấn đề .

Nghĩa là mọi người trong thế giới đều hiểu rõ về 2 điều luật trên đây rằng : Khi có điều nào trong Luật pháp của một nước thành viên Liên hiệp quốc khác với hoặc mâu thuẫn với Công ước Quốc tế, thì phải áp dụng Công ước Quốc tế là Văn bản pháp lý có giá trị ràng buộc cao hơn.

B. Căn cứ vào nhân chứng lịch sử :

1. Karl Marx : Cách đây # 170 năm, Ông Karl Marx viết Bộ Tác Phẩm Luận, Tuyên Ngôn Đảng Cộng Sản tại thủ đô London, đế quốc Anh, không hề biết.

2. Nhóm Nguyễn Ái Quốc : Cách đây # 100 năm, nhóm Nguyễn Ái Quốc gồm nhà yêu nước Phan Chu Trinh, Luật sư Phan Văn Trường, Nguyễn An Ninh, Nguyễn Thế Truyền, Hoàng Quang Giã, Hoàng Quang Bích, Văn Thu, Nguyễn Nhữ Phong, Nguyễn Văn Tấn, Nguyễn Tấn Thành viết sách, báo chống lại chế độ thực dân Pháp ngay tại thủ đô Paris, không hề biết.

3. Người Việt làm báo chống Thực dân Pháp ngay tại Việt Nam : Cách đây # 90 năm, cụ Huỳnh Thúc Kháng xuất bản báo “Tiếng Dân” ngay tại Huế năm 1927; Ông Nguyễn An Ninh xuất bản báo La cloche fêlée (Tiếng chuông rè, Tiếng chuông rên) ở Sài Gòn năm 1923. Cả 2 Ông đều không biết Thực dân Pháp biết vì dám làm báo chống lại Pháp. Thế đó, riêng tại Nam Kỳ, Việt Nam, các đảng viên cộng sản, người đấu tranh bất bạo động, dù công khai, vẫn không biết.

Cho đến hôm nay, trong cả 4 lần tôi bị bắt, bị kết án, bị nhốt tù 17 năm và trong 7 lần bị quởn cả 14 năm, 5 năm tù giam và 5 năm quởn cả còn tiếp đình chấp thi hành, tôi đều hoàn toàn vô tội, vì tôi luôn chỉ làm những gì Công luật quốc tế cho phép mà Pháp luật NCQ CSVN phớt lờ áp dụng, nếu NCQ CSVN muốn còn là thành viên của Liên hiệp quốc. Trái lại, khi bị giam, kết tội, quởn cả tôi và chỉ m đo lường các vết dẫm của tôi, chính NCQ CSVN đã ngang nhiên vi phạm nghiêm trọng các Công ước quốc tế mà NCQ CSVN đã xin tham gia, ký kết và hứa sẽ thực hiện, nhưng không hề tuân giữ trong suốt 65 năm qua.

Vì thế, tôi kính nhờ quý vị giúp tôi sao cho thoát khỏi u quởn trong việc đòi buộc NCQ CSVN phải nghiêm túc chấp hành thực hiện :

III. Mục tiêu khi kiện Nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam :

A. Yêu cầu Nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam trả lại tôi :

1. Tự do, Chuỗi kính và kính mắt tôi đang mang trên người :

1.a. Mắt chiếu áo lính mặc đen dài tôi đang mặc : Chiếu 29.3.2007, mắt sĩ quan công an tỉnh Thừa Thiên – Huế đến Phòng Thánh Nhà thờ Bún Cội mời tôi ra trả sổ thôn Bún Cội làm việc, tôi vào mặc cả phòng tất cả khố mặc tất cả quần công an vũ trang hơn 30 người tràn vào phòng tôi, lấy mắt tôi và vùi vào màu xanh da trời trùm tôi lại và ôm tôi nhét vào xe công an như mắt bao tôi, chỉ ngay về trả tôi giam Thừa Phủ, Huế. Tại đây, họ lột áo lính mặc, tất cả đo lường mắt tròng chuỗi Mân Côi và mắt cái kính viền thép đeo mắt.

1.b. Mắt tròng chuỗi Mân Côi nói trên tôi dùng để nguy hiểm.

1.c. Mắt cái kính viền thép đeo mắt nói trên tôi dùng để để sách báo.

2. Các vết dẫm tôi đang sẽ dẫm để phục vụ cho Công lý, Nhân quyền :

2.a. 6 máy Personal Computers (Laptops) hi u HP, TOSHIBA, ACER mà # 20 Công an t nh Th a Thiên – Hu đã c p đ t c a tôi t i phòng s 5, khu nhà H u d ng thu c Nhà Chung T ng Giáo ph n Hu t i 18-2-2007, có Linh m c An-tôn Nguyễn Văn Thắng, Th ký Tòa TGM Hu ch ng ki n và cùng ký tên vào biên b n.

2.b. 6 máy in Laser hi u CANON trong tr ng h p nh trên.

2.c. 6 đ n tho i di đ ng hi u NOKIA, SAMSUNG, MOTOROLA và # 120 Simcards trong tr ng h p nh trên.

2.d. G n 200 sách, báo, bài vi t (m i lo i hàng ch c b n) v Công lý, Nhân quy n, Dân ch , T do, B u c , s th t v Ông H Chí Minh và v đ ng CSVN trong tr ng h p nói trên. Khi c p đ t và mang đi, các Công an đã đ ng s tài li u này trong 6 thùng gi y l n.

B. Yêu c u Nhà c m quy n C ng s n Vi t Nam ph i b i th ng :

1. Các thi t h i v t ch t :

1.a. T t c các v t đ ng cá nhân c a tôi đã nêu các ti u m c 2.a, 2.b, 2.c, 2.d c a m c III.A.2. trên đây.

1.b. N u các thi t b và máy móc đó đã b h h ng thì NCQ CSVN ph i b i hoàn cho tôi 200 tri u VNĐ theo th i giá hi n nay (2010).

1.c. Riêng các v t đ ng các ti u m c 1.a, 1.b, 1.c, 2d. c a m c III.A.1.và 2. thì NCQ CSVN ph i hoàn tr tôi đúng các v t đ ng mà NCQ CSVN đã chi m đ t trái phép c a tôi.

1.d. V 3 năm tù bi t giam m t mình, kèm theo b nh r i lo n huy t áp phát sinh 4 l n (g n

đây có thêm 1 l n vào tháng 5.2010) tại bi n m ch máu não, làm tôi b li t n a ng i bên ph i, NCQ CSVN ph i b i th ng cho tôi ít nh t là 10 t VNĐ hi n hành.

2. Các thi t h i tinh th n :

Ch c n m t l i xin l i c a Nhà c m quy n C ng s n Vi t Nam, 01 (m t) VNĐ danh d ; ch m d t m i hành đ ng đàn áp, b t b , tù đày t t c các Chi n sĩ Hòa bình đang đ u tranh cho Công lý, T do, Dân ch cho Vi t Nam và tr t do ngay, vô đ u ki n, t t c các Chi n sĩ Hòa bình đang b giam c m trong các tr i giam c a Nhà c m quy n C ng s n Vi t Nam.

Nguyễn xin Thiên Chúa luôn chúc lành trên thi n tâm ph c v công lý hòa bình cho Nhân lo i c a t t c quý v .

Xin trân tr ng kính chào và chân thành c m n t t c quý v .

Kh i ki n t Nhà H u d ng Nhà Chung T ng Giáo ph n Hu
69 Phan Đình Phùng, Hu , Vi t Nam
Ngày 08 tháng 6 năm 2010 (đã ký tên và đóng d u)
Tù nhân l ng tâm Tadeô Nguyễn Văn Lý
Linh m c Công giáo T ng Giáo ph n Hu , Vi t Nam.

L I CH NG S 4

c a Linh m c tù nhân l ng tâm Tadeô Nguyễn Văn Lý

H N 20 NH C HÌNH & K X O CÁN B CSVN ĐÃ VÀ ĐANG S D NG Đ TRA T N CÁC TÙ NHÂN
TRONG CÁC NHÀ T M GI , TR I T M GIAM VÀ TR I GIAM T I VI T NAM HI N NAY - 2010

Vi t Nam, ngày 8 tháng 6 năm 2010

- Công   c Qu  c t   (C  QT) v   các quy  n dân s   và chính tr   c  a Li  n hi  p qu  c ngày 16.12.1966, Vi  t Nam xin tham gia ngày 24.9.1982, qui   nh :

Đi  u 7 : Không ai c   th   b   tra t  n, ph  i ch  u nh  ng hình ph  t hay   i x   t  n   c, v   nh  n   o, làm h   th  p ph  m gi  a con ng  i.

- B   Lu  t T   T  ng H  nh S   (BLTTHS) c  a Nh  a c  m quy  n C  ng s  n Vi  t Nam (NCQCSVN) năm 2003   ng hi  u l  c qui   nh :

Đi  u 6 : ... Vi  c b  t v   giam gi   ng  i ph  i theo qui   nh c  a B   Lu  t n  y.

Nghi  m c  m m  i h  nh th  c truy b  c, nh  c h  nh.

Đi  u 7 : Công dân c   quy  n     c ph  p lu  t b  o h   v   t  nh m  ng, s  c kh  e, danh d  , nh  n ph  m, t  i s  n. M  i h  nh vi x  m ph  m t  nh m  ng, s  c kh  e, danh d  , nh  n ph  m, t  i s  n   u b   x   l  y theo ph  p lu  t....

Đi  u 8 : Không ai     c x  m ph  m ch    , an to  n v   b   m  t th   t  n,   i n   tho  i,   i n   t  n c  a công dân...

Đi  u 9 : Không ai b   coi l   c   t  i v   ph  i ch  u h  nh ph  t khi ch  a c   b  n   n k  t t  i c  a T  a   n     c   hi  u l  c ph  p lu  t.

Nh  ng trong th  c t  , ch  nh kh   nh  u (v   c   n  i, c   l  c r  t nh  u) c  c C  n b   (CB) c  a b   m  y   n   p kh  ng l   c  a CSVN     làm ng   c l  i, m   kh  ng h   s   C   quan n  o x   l  y m  y m  y g  , c  ng ch  ng e        lu  n n  o c  . C  c CB CSVN     v     ng ng  ng nh  n vi ph  m r  t n  ng n   c  c   i  u lu  t tr  n nh   th   n  o v   t  i sao ???

A. Về điều 8 BLTTHS : Các CB CSVN đã vi phạm quá lộ liễu, không cần phải rơm rơm. Chắc có trẻ con và người mới trí mới không thấy, không biết rõ.

B. Về điều 7 & 9 BLTTHS : 1. Trừng phạt khi bắt : Khi NCQ CSVN mua bắt ai thì đã luôn mặc nhiên coi người đó là kẻ có tội rồi, nên các CB họ như mua đi xé thịt nào tùy ý, có khi rút lê bịch lộ liễu :

* Điều kiện mới sáng người có anh hùng trên công luận : bộ máy tuyên truyền khổng lồ của CSVN (báo chí, truyền thanh, truyền hình) tưng bừng hót công suất tha hồ bôi l, chộp đi mọi thứ mũ, xuyên tạc, công khai kết tội s, trừng các loại tòa án giả tạo hình thức sau đó nhieu tháng, có khi cả năm. Ví dụ : tháng 12-2000 đến 18-5-2001, loa phóng thanh của xã Thủy Biều, TP Huế liên tục mua tôi buổi sáng 5 bài, buổi chiều 5 bài cho giáo dân Nguyễn Thị Biều và dân xã Thủy Biều nghe; loa phóng thanh của xã Phú An, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên – Huế chứa đựng vào Nhà thờ An Truyền, ngay trong giờ Kinh – L, buổi sáng 9 bài, buổi chiều 9 bài (15.2 – 18.5.2001); loa phóng thanh của xã Phong Xuân, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên – Huế phát buổi sáng 7 bài, buổi chiều 7 bài (25-2 đến 30-3.2007) mua tôi cho giáo họ Bìn Còi và dân xã Phong Xuân nghe...

* Điều kiện các công dân bình thường : các CB có thể đánh, mua, đe dọa, trừng phạt hành chánh. Chắc riêng từ đầu năm 2010 này, nhieu công dân bị đánh rút dã man, cả bị giết n (25-5-2010 tại Nghi Sơn, xã Tĩnh Hải, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa)...

2. Sau khi bắt : Trên đường áp tải và tại các nhà tạm giữ cấp phòng, xã, quận, huyện : tùy d (a) phòng và tâm tính của các CB phụ trách, các CB đã có thể sử dụng các loại nh c hình, b c cung, tra tưng i đây.

C. Về điều 7 CQT 1966 và về điều 6 & 7 BLTTHS : Sau khi bắt : Tại các nhà tạm giữ, trại tạm giam và trại giam (trại cũ và mới): Theo lộ của các tù nhân tôi đã sáng chung, đã gặp họ c đã nghe tưng thu t trong các l n tù vào các năm 1977 (1 trại: Thừa Phủ, Huế), 1983-1992 (3 trại: Thừa Phủ, Huế; Thanh C, Thanh Hóa; Nam Hà, Hà Nam), 2001-2005 (2 trại: Thừa Phủ, Huế; Nam Hà, Hà Nam), 2007-2010 (2 trại: Thừa Phủ, Huế; Nam Hà, Hà Nam), của các n tù nhân bị giam giữ n đây H a Lò, Hà Nội; K3 – K5, Trại 5, Yên Đ, Thanh Hóa (2000 -2010), nh t là các l c nh c của tù nhân l ng tâm Lê Thị Kim Thu, đã bị t m giam tại Trại s 1 của Công an Tp Hà Nội, H a Lò, Hà Nội (14.8.2008 - 03.3.2009) và đ c chuyển về trại giam K3, Ninh Khánh, huyện Hoa L, tỉnh Ninh Bình (03.3.2009 - 14.11.2009), và của luật sư TNLT Lê Thị Công Nhân đã bị t m giam tại Trại s 1 của Công an Tp Hà Nội, H a Lò, Hà Nội (6.3.2007

- 27.01.2008) và được chuyển vào trại giam K4, Trại 5, Yên Đĩnh, Thanh Hóa (27.01.2008 - 6.3.2010). Chỉ 2 năm TNLT rồi thì tôi tiếp tục ngày sáng làm công việc hầu hết các khâu tra tấn dã man này, với bất cứ công quan đi tra nào của Liên hiệp quốc và Quốc tế vui lòng quan tâm đến vấn đề nhân quyền tại Việt Nam hiện nay.

Các hình thức và các khâu tra tấn sau đây đã được CSVN nghiên cứu tuyển chọn qua kinh nghiệm lâu năm, thông thường chỉ lặp lại thông thường tích 3-6 tháng, có thể tàn hành hoặc dù mức độ nghiêm trọng, có thể dồn dập liên tục vòng và sự được pháp y gán cho một bệnh về vấn đề nào đó, nhưng lặp lại rất ít để lặp lại đau khổ bên ngoài lâu dài, để phòng có thể bùng nổ khi cần sau.

Hiện nay, các CB thực lý 1 vấn án, nếu đi tra thành công, thu hồi một tài sản (do hối lộ, tham ô, buôn lậu, bán ma túy,...), thì được thưởng 40-60% (1 tỷ, được thưởng 400-600 triệu). Do đó, rất sáng sàng tra tấn để đạt cho được mục đích.

Ngoài ra, các hình thức đang được sử dụng còn mang tính quái đản, bạo lực dã man và hoang dã, ác độc khác thường, dồn dập rất khó tin, nhưng hoàn toàn có thật, được mô tả khá đầy đủ sau đây.

1/- Hình thức, tra tấn, hình phạt & cảm đoán vô lý dành cho tù nhân nam hiện nay : Áp dụng cho tù nhân nữ như nam, vì tù nhân nam bị tra tấn kháng cự, dám “bất” mặt, dám liều chết đánh trả mãnh liệt :

1/1. Cảm Trục Đổ : Được 11/15 Nội qui Trại giam hiện nay là “Cảm trục Đổ”. Tôi liên tục phản đối được 11/15 này từ tháng 2.2001 đến tháng 3.2010 và tuyên bố công khai bằng văn bản 27 lần rằng: “Chỉ nguyên bao lâu còn 3 từ “Cảm trục Đổ” trong Nội Qui trại giam CSVN, tôi sáng sàng tù cho đến chết”. Nhưng CB cũng cho 3 từ này là rất vô lý và chỉ có hại cho uy tín của CSVN, nhưng tham quyền chính thức của bộ quy định CSVN vẫn chằng lờ chằng thay đổi.

1/2. Bắt gài CB là Ông/Bà, xưng là cháu, dù “Ông/Bà” thực mới chỉ 19-20 tuổi, còn “cháu” đã U70, U75, U80!

1/3. Công việc lao động có tính hình thức : bắt gánh phân người (bị c), phân trâu, bò, dê,...ch

c̣t đ̣ hành ḥ, lắg nḥ c, ḅ gấ ý chí.

1/4. Đánh ḥi đ̣ng : ṃt nhóm CB nam, ṇ, giầy da c̣ng cḥ c, có tḥ dùng dùi cui họ c không, thay nhau đánh, đ̣m, đá ṃt tù nhân nḥ ṃt qụ bóng cho đ̣n khi chán cḥ, họ c ṇn nhân ḅ bụ c qụi g̣i van xin “Xin Ông/Bà tha cho cháu, cháu xin... rút kinh nghị m”, họ c cho đ̣n khi ṇn nhân ng̣t x̣ u.

1/5. Ḅt qụi, ṛi đánh, đá, đ̣p : ṿi dùi cui, dép, giầy da,... vào ṃt, ng̣ c, ḥ ḅ,... cho đ̣n khi ṇn nhân “khiêm ṭn” van xin họ c ḅt ṭn ḥ.

1/6. Ḅt ṇm ṣp họ c ṇm ng̣ a, ṛi đ̣p lên ng̣ c, ḅng, vai, ḷng,...cho đ̣n khi ói máu/ ḅt ṭn ḥ.

1/7. Còng tay và treo trên thành c̣a ṣ lâu gị : cho đ̣n khi cḥ u ký biên ḅn nḥn “ṭi”.

1/8. Pḥi ṇng : Ḅt ṇm gị a ṇng ṭ 2-4 gị, dù đang ḅn ḥ, cho đ̣n khi ng̣t x̣ u họ c cḥ u ký biên ḅn nḥn “ṭi”.

1/9. Ṇm bụng ḳ lụt đ̣c bịt : Khi tù nhân “vi pḥm ṇi qui tṛi giam”, tịt ḷ nḥ c hình / tra ṭn, pḥn kháng/ cḥng ḷi các CB ṿ các ḅt công / c̣m đoán vô lý,... thì ḅ cùm chân, có khi ḅ ḷt ḥt áo qụn, ḳ c̣ qụn lót, 7-14 đêm ngày, gia tăng bịt giam 3-6-12, 24, 36,... tháng ḥn khi c̣n. Có khi ḅ đánh đ̣p ṛt dã man, kèm theo các nḥ c hình, làm các tù nhân (đ̣c bịt là ṇ) tê lịt ý chí pḥn kháng, không dám ṭng thụt ḷi, vì quá hãi hùng.

2/- Nḥ c hình, tra ṭn & hình pḥt dành riêng cho tù nhân nam :

2/10. Chích roi đ̣n vào ḍng ṿt : Vì ṣ đ̣n, tḥng các tù nhân nam ṛt ng̣i ṭ ḳ ḷi.

2/11. Đánh vào dßng vßt : Lßy roi đánh vào dßng vßt cho xßu hß, đßc bißt là bßt đßt dßng vßt kê lên thành cßa sß, lßy dùi cui đánh cho tß máu hoßc phun tinh dßch ra, cho lißt dßng.

3/- Nhßc hình, tra tßn & hình phßt dành riêng cho tù nhân nß :

3/12. Qußng m dùi cui : Các tù nhân nß qußng m dùi cui cßa CB dùng đß đánh tù (tßng trßng cho dßng vßt), hai hàng nßc mßt chßy dài sußt 2-4 tißng đßng hß trong tßi nhßc tßt cßng.

3/13. Đói mà không thß đßc ăn : CB bußc tù nhân trßc sinh lßy bánh chßng (do thân nhân thăm nuôi gßi vào) cßt ra làm 4, vßt vào thùng rác, lßn bằng vß sinh phß nß; hoßc lßy bánh mì, cßm, đß nßc bßn vào ngßm, rßi thßch đß : “Con nào mà nhßt bánh chßng/cßm đó lên ăn, còn thua con chó”. Hoßc CB lßy cßm đßng tß đßu sßn, ném tung rßi khßp bußng giam, vßng lên mßn, chißu, rßi bßt tù nhân thu đßn cho bß ghét.

3/14. Cßng trßo tay : Bßt trßo 1 tay (trái) tß sau lßng lên vai (phßi) đß cßng vßi cß tay kia (phßi) trßo tß vai (phßi) xußng chßp vào tay (trái), rßt đau đßn. Sau vài giß bß thßm vßn vßi tay bß cßng trßo, tù nhân bß lißt cß 2 tay chß còn bußng thßng lòng thßng, phßi nhß tù nhân khác đßt cßm và giúp đß các vißc sinh hoßt hßng ngày. Thßng # 3-6 thßng thì 2 tay tß khßi.

3/15. Đßt chân ghß lên mu bàn chân tù nhân : Bßt tù nhân ngßi đßa 1 bàn chân ra. CB lßy ghß 4 chân, đßt 1 chân ghß lên mu bàn chân cßa tù nhân, rßi ngßi lên ghß &y thßm vßn nßn nhßn sußt 2-3 giß lißn đß ép cung. Nßn nhßn rßt đau đßn nhß xßng bàn chân gßy vßn. 3-6 thßng sau có thß tß lành.

3/16. Lßn thßc kß vußng trong kß ngón tay : CB lßy thßc kß vußng lußn vào 4 ngón tay đan chéo nhau cßa 1 bàn tay tù nhân, 1 tay CB cßm chßm 4 đßu ngón tay nßn nhßn lßi, tay kia CB xoay lßt thßc kß vußng, đß nßn nhßn đau nhß bß mßi gßt vào da thßt và xßng ngón tay.

3/17. Thông tai : Đßt đßu tù nhân lên mßt bàn, úp nghiêng 1 tai xußng mßt bàn. CB vß mßnh nhißu lßn xußng tai kia cßa nßn nhßn, cho rung màng nhß, gßy rßi loßn tißn đßnh. Sau màn thông tai đßc sßn VN này, nßn nhßn bß nhßc bußt tßn óc, ói mßa, phßi tß lê bßc vß bußng giam lßo đßo nhß ngßi i say.

3/18. Lột hết áo quần, cởi quần lót : “Tôi ở K3, Ninh Khánh, Hoa Lư, Ninh Bình, sáng ngày 14-11-2009, CB Đinh Thị Hùng bắt tôi (tù nhân Lê Thị Kim Thu), trình khi đến cơ sở, đưa vào nhà vệ sinh khám ngay, mất số CB đang chờ sẵn, đeo găng tay buộc hai đầu khám âm đạo, tôi phải đi, yêu cầu một Bác sĩ và Ban Giám đốc đến chờ khám, nhưng không ra được vì phải chờ, tôi sợ làm đến cá. CB nói: “Không cho khám, không cho nó vào!” tôi trình: “Không vậy thì thôi, nhà tù vào nhà tù nhé, nhà tù nhé ra nhà tù nhé, chờ thì chờ thôi.” Tôi quay vào trình. CB hỏi các tù nhân khác khóa của khu giam giữ, tôi trình khu giam của mình. CB trình trình thông báo cho các tù nhân khác ra sân chung “tập đi uống nước”, tôi cũng theo họ ra sân chung xem đi tập # 3 giờ. Rồi CB Hùng vào gọi tôi buộc ra trình lý do... Sau khi nhận trình trạng, có 4 CB đến sẵn, của công vào khu bắt khóa. Các CB ép buộc tôi phải lột hết quần áo, hoàn toàn không a thân, bắt khám tế áo ngực, đến quần lót, CB Thu Hùng yêu cầu tôi vào nhà vệ sinh ngồi trên bàn của cao # 50cm để hai tay vào âm đạo khám, tôi không cho, bắt tôi để lên ngồi xuống nhieu lần, để có gì trong âm đạo thì rút ra. Sau đó, CB ngồi khom lưng nhìn vào âm đạo xem trong đó có gì không. Trên quần lót tôi có ghi các số để nhận thông tin của những tù nhân thân quen và để gia đình của 1 người tù nam bắt đánh chết, thuộc K2 Ninh Khánh, họ thu giữ quần lót đó không trình, mà chờ cho quần lót khác để mặc vào người đi về. CB gọi tôi ra khu hành chánh của trại để làm thủ tục ra trình. CB trao tôi tiền xe là 750.000 VNĐ. Tôi không nhận và ghi rõ lý do vào biên bản: Cái tôi của không phải là 750 ngàn để mà là quần lót để mặc đi về. Sau đó CB cầm biên bản vào trong, trình cho ai tôi không rõ... khi đi ra có thêm CB trình sát Phong bắt tôi vào phòng viết biên bản. Tôi không vào, chờ đợi ngoài hành lang. Khi CB viết xong biên bản đưa cho tôi ký tên, tôi viết: Cái tôi của là quần lót. Họ nói biên bản tôi là chuyển quần lót tính sau. Tôi trình: Cho dù các CB có viết 10 cái biên bản, tôi vẫn ghi vào biên bản đòi quần lót của tôi. CB nói: Chờ để quá nhiều chuyển trình này! Cùng, họ yêu cầu một CB tên Tuyên đến tôi ra khỏi công trình, buộc tôi phải trình của công “tự do” mà không có để mặc quần lót mặc trong người !!! Mỗi mỗi tôi vẫn đòi CSVN trình tôi quần lót này.” (Nguyễn Văn Lý kể của chính tù nhân Lê Thị Kim Thu).

3/19. Chích roi đến vào 2 đầu vú : CB dùng roi đến chích vào 2 đầu vú để tra tấn, ép cung.

3/20. Rà dùi cui đến vào vùng kín : CB lột hết áo quần, rà dùi cui đến vào vùng kín bên ngoài quần lót mặc, làm cháy xoắn lỗ lỗ và làm bỏng lỗ da bên trong.

3/21. Dùng găng tay lao để móc âm đạo tập thể : “Tôi ở giam số 1, Hòa Lò của Công an TP Hà Nội, đi đến nơi hình này : CB Nguyễn Thị Lan (Lan Cáo), # 32 tuổi, vào buồng giam hỏi: Ai có gì báo. Để để tôi dùng chiếc găng tay này nhé! CB gọi 25 tù nhân, bắt cởi hết quần áo ra, buộc ngồi xuống rãnh giữa 2 bồn sàn ngồi bồn xi-măng, bắt quay mặt vào tường sàn ngồi, lần lượt từng người, hai tay chằng xuống sàn, của quần lót ra, chằng mông lên để CB chằng mặt chiếc găng tay lao để thô ráp, lần lượt thể thể thô buộc vào 25 âm đạo, mò tìm tìm, giằng ghi chép,... kể của tù nhân đang bắt hành kinh cũng phải lột băng ra, không chừa một ai,

những người có lây nhiễm HIV, AIDS cũng phải tị nạn, mặc cho các tù nhân đau đớn khóc rên trong tị nạn cùng, do những hình “made in Việt Nam” của các kẻ đả đảo này. Các CB Nhung (Nhung Cáo, # 32 tuổi), Nguyễn Thị Bích Thủy (# 28 tuổi) và Hoàng Lò cũng thường sống dưới những chiếc khăn những hình này.

D. Có thể còn nhiều đồn những hình, tra tấn khác ác độc dã man hơn nữa mà tôi không biết rõ ràng chính xác, kính mong các cộng tử nhân, nhất là các cộng tử nhân tôn giáo, chính trị, những tâm khác bổ sung cho Lỗi Chế độ số 4 này trước công luận quốc tế văn minh hiện nay. Chúng ta phải bày tỏ thái độ không may mắn do thù hận mà tất cả, những vì trách nhiệm phải lên án và triệt tiêu cái ác xấu bắt đầu từ đâu đó, đừng bắt đầu hình thức nào, đừng thoái thác phải đòi công lý cho mọi thành phần của gia đình nhân loại, cộng thể là cộng đồng bào Việt Nam.

Trước khi được thả, tất cả các nữ tù nhân và các trại giam liên quan đều phải học tập 4 ngày, bắt đầu, yêu cầu cộng đồng nói các những hình nêu trên ra bên ngoài nếu muốn được thả và được sống yên ổn. Vì thế, bao năm qua, hầu hết các tù nhân nữ ra tù không dám tiết lộ các những hình đó, chỉ vì sợ hãi quá đã làm hỏng nhân thể liệt hoàn toàn.

Những ngoài 2 tù nhân những tâm Lê Thị Kim Thu và Lê Thị Công Nhân, tù nhân Nguyễn Thị Khương, sinh năm 1960, thường trú tại 35A, phường Kố Bá, TP Thái Bình, sau khi bị những hình 1/8 (phải nói) nhiều người, nhiều lần, hiện đang được di chuyển từ trại giam xá, trại giam K3, Ninh Khánh, Hoa Lư, Ninh Bình, sẵn sàng làm chứng về các những hình 1/2.4.6.8.9; 3/12.13.18.21.

*** Tôi sao CB CSVN lại hoang dã, ác tâm và tàn bạo đến thế ?

Câu trả lời rất chính xác và rất vững chắc đó chính là : Vì họ là các kẻ thù chân truyền của Các-mác, Lênin, Stalin, kẻ bị tị là Mao Trạch Đông và Hồ Chí Minh !!!

Lm tù nhân những tâm Nguyễn Văn Lý – Huế, 8-6-2010

Ngày ghi nhận tại 22 Đức của TGM Philipphê Nguyễn Kim Điền,

Đã tđ đđ o ngày 8-6-1988 tđ i bđ nh viđ n Chđ Rđ y, Sài Gòn, do bđ Y Bác sĩ CSVN cho uđ ng thuđ c đđ c (Xem “Lđ i chđ ng vđ cái chđ t đđ a Đđ c TGM Philipphê Nguyễn Kim Đđ n (Đđ c TGM đđ tđ đđ o nhđ thđ nào ?) đđ a Lm Tadđô Nguyễn Văn Lý, ngày 30-01-2001”).

Phác thđ o chân dung Ngđđ i Chiđ n sĩ Hòa bình Viđ t Nam hôm nay (có bđ sung)

TNLT Lm Tadđô Nguyễn Văn Lý - 30.4.2006 – 30.5.2010

Mđ i ngđđ i thiđ n chí khđ p nđ i trên thđ giđ i và mđ i ngđđ i Viđ t Nam trong cđng nhđ ngoài Nđđ c có tâm huyđ t vđ i Quê hđđ ng đđ u cháy bđ ng khao khát có mđ t Tđ quđ c VN biđ t chđn vủi thành công chđ nghĩa và chđ đđ c đđ ng sđ n vđnh viđ n vào quá khđ cách vđn minh, ôn hòa ; chuyđ n đđ i chđ đđ CS hiđ n hành thành mđ t chđ đđ đđ o đđ c, công bđ ng, dân chđ thđ t sđ đđ toàn Dân sđ ng đđ o đđ c, an bình, tđ do, thđ nh vđđ ng.

Muđ n đđ t đđđ c đđ u này, đđ n phđ i có mđ t thđ hđ chiđ n sĩ hòa bình đđch thđ t. Ngđđ i viđ t xin đđ nghđ mđ t sđ nét phác thđ o chân dung đđ p ngđđ i chiđ n sĩ hòa bình (NCSHB) thích hđ p cho Đđ t nđđ c Viđ t Nam hiđn nay.

1- Có mđ t đđ i sđ ng tâm linh và khiêm tđ n vđ ng chđ c :

Hòa bình không phđ i là hđ t chiđ n tranh. Hòa bình không phđ i chđ là có đđ c đđ m đđn, áo mđ c, nhà đđ , xe đđ , bđ nh viđ n, trđ đ ng hđ c, sân vđ n đđ ng, nhà hát,... Hòa bình trđ đ c hđ t và trên hđ t là mđ t trđ ng thái tâm hđn an vui thanh thđ n vđ i bđ n thân, tđ hòa và nhân ái vđ i ngđđ i khác đđ n kđ xung quanh trong mđ t môi trđ đ ng xã hđ i đđ o đđ c lành mđ nh và thân mđ t tâm giao vđ i Thđ đ ng Đđ là Cha Nhân Tđ vô cùng và thđ t sđ đđ a mình.

Do đđ, NCSHB đđch thđ c, trđ đ c khi có khđ năng đđ a hòa bình đđ n cho Dân tđ c, phđ i là ngđđ i hòa bình thđ c sđ tđ trong tâm khđ m sâu xa đđ a mình ; phđ i có mđ t đđ i sđ ng thiđ n đđ nh - đđ u nguyđ n đđ đđ nh bđ n vđ ng : mđ i ngày ít nhđ t phđ i có 30-60 phút dành cho viđ c tâm sđ vđ i Đđ ng Tđ o Hóa, hđ i tâm nhđ n đđ nh đđ i bđ n thân và sám hđ i.

Không có việc gì thi u này, d t khoát không th làm chi n sĩ hòa bình đ c, mà ch là ng i o t ng ch mu n đ a vào n l c nhân b n đ gi i quy t v n đ hòa bình, th m chí ch thích la i, thóa m ng i khác và khi có đ i u ki n thì đ ng nhiên thích đ m đá và dùng b o l c đ nói là xây đ ng hòa bình ch th c ra là ch t o nên l m l c, xáo tr n, b t n, b t công và chi n tranh mà thôi (kinh nghi m vô cùng xót xa c a cách th c dùng b o l c chi n tranh đ gi i quy t v n đ hòa bình cho Vi t Nam t 80 năm qua h n đã quá đ cho chúng ta r i).

C n có m t th t u tiên v th i gi và công vi c hòa bình : Th ng Đ , Tha nhân và B n thân. Đ o ng c l i ch c ch n s ch d n đ n ích k , kh ng ho ng và th t b i ngay không bi n mình đ c.

Chính nh đ i s ng tâm nguy n và khiêm t n mà NCSHB kiên v ng trong m i th thách, bi t v t qua các tr ng i, ph c h i khi v p sai l m, không s h i b t c đ a nào, k c các l m l i c a chính b n thân.

NCSHB có đ i s ng tâm nguy n không s b tra t n, đánh đ p, đói khát, tù đày, kh ng b , vu kh ng, m l ,... ch s m t đ i u duy nh t là chính mình làm đ i u sai trái. Nh ng t i l i cũng không đáng s , vì đã có đ i s ng s m h i giúp ph c h i đ i s ng tâm giao thân m t v i Th ng Đ r i. Cu i cùng, NCSHB không còn b t c đ i t ng nào đ s .

Ai t hào r ng mình t n l c đ t gi i quy t các v n đ này, ng i đó đã th t b i ngay t đ u. C n khiêm t n nh n ra gi i h n r t mong manh c a b n thân đ luôn coi mình là hèn kém, ph i có s soi đ n nâng đ c a Th ng Đ và c a t p th c ng đ ng. Càng khiêm t n càng là chi n sĩ hòa bình.

2- S ng công b ng, trong s ch và nhân t :

M t v n đ nh y c m vào b c nh t là các c ng s viên cũng nh qu n chúng r t quan tâm đ n tính công b ng ngay th ng trong v t ch t và các quy n l i c a ng i khác. Do đó, đ i u đ u tiên NCSHB c n l u tâm là lo sao cho mình đ c uy tín trong ngân kho n và tài s n chung. C n hi u cho th t đúng r ng : tài s n là c a nhân lo i, nh ng gì mình có trong tay là c a muôn ng i đ c T o Hóa ký thác cho mình qu n lý và phân ph i sao cho công minh, ch không ph i mình đ c toàn quy n phung phá m c s c.

Khi có nhiệm vụ quản lý thì hiểu rằng mình chỉ là cái máng chuyển thông tài sản : máng thì phải đổ nước tài sản lưu thông nhanh. Lưu thông xong là máng phải khô không tồn đọng. Ngoài việc phải sang công bằng với các cá nhân và tập thể là điều đầu tiên, còn cần công bằng với các tài sản khác như danh dự, tình cảm, ngôn ngữ là những giá trị còn quý giá hơn vật chất gấp ngàn lần. Công bằng trong môi trường và chính là sống trong sạch ngay từ trong tâm ý : Chính ý, chính niệm, chính ngôn, chính hành.

Công bằng là không gây ra bất công cho ai. Nhưng nếu vậy thì sao. Sống tốt với người xung quanh cần phải từ hòa : nhân từ và khoan hòa. Nếu phê phán công sản là gian ác mà chúng ta thì ưu nhân từ thì khi đã có quy định rồi chúng ta cũng sống gian ác không kém. Nếu phê phán công sản là đức tài mà chúng ta thì ưu khoan hòa thì khi nắm quyền chúng ta cũng sống đức tài như thế hoặc từ hời hợt.

Chỉ biết đòi công bằng mà thì ưu nhân từ thì chắc chắn sẽ tạo nên bất công khác và xã hội sẽ mất cân bằng. Nếu lòng nhân ái như hoa trái mà công bằng trở thành công minh, tức công bằng trong sáng suốt. Cuộc sống an vui như lòng nhân từ, hơn là chỉ như công minh.

3- Có những thói quen và thái độ chưa xác với chân nghĩa và chế độ CSVN :

Đây là vấn đề phức tạp và khó khăn nhất không chỉ đối với toàn Dân, nhưng ngay cả Dân bình thường mà ngay cả giới trí thức, sĩ phu, các sắc các Tôn giáo (TG) và đối với cả chính cấp lãnh đạo công sản nữa.

• Chân nghĩa và chế độ CSVN tốt hoặc xấu đến mức nào ? Phải có thái độ đúng đắn nào với chân nghĩa và chế độ này ? Bao nhiêu năm, bao nhiêu người mất mát và đổ máu vì vấn đề này, đến nỗi nhiều người đã chọn cách im lặng, tác hại không lường cho bản thân mà còn cho cả Dân tộc đến nay 80 năm qua. Đây cũng chính là thảm họa của các TG tại VN. Là các TG phải là đầu c soi đường cho toàn Dân lựa chọn, nhưng đáng tiếc là vì nhiều lý do rất phức tạp, hầu hết các TG tại VN đã chọn làm đường đi này, chọn như khi nào cho TG mình bị phân hóa, bị nhốt và thoái hóa mất khi rồi trở về, mà còn làm cho toàn Dân mất mát theo.

Là các TG phải thông suốt nhất những thói quen và thái độ đối với chân nghĩa và chế độ CSVN cách sống chết và duy trì, rồi mới nghĩ đến việc phát triển. Thước kẻ, hầu hết các TG tại VN đều đã làm ngược lại, là đang khi chọn tìm ra con đường thông suốt nhất những thói quen và thái độ đối với

chính nghĩa và chế độ CSVN, mà lại còn quá hăng say muốn phát triển. Kết quả là số lượng nhân vật tùy tiện của từng nhà lãnh đạo đã làm cho việc chia rẽ và chia rẽ càng trở nên phổ biến.

Thay vì còn làm ĐÚNG VI C, ai nấy đều thích làm ĐÓNG VI C dù phải trả các giá quá đắt dĩ lâu dài và rất tốn kém cho lịch sử muôn đời. Quá nhiều người, kể cả một số Chức sắc TG, số đông “bao thủ”, “lót tay”, “bôi trơn”; tham dự các buổi họp hình thức vô bổ hoặc tác hại, hinein dĩn các “meeting trơn trơn”, phát biểu, làm văn,... cả trơn không biết nghĩ nghĩ... một cách quá tự nhiên, thông thạo, thành thạo, coi như là đương nhiên phải thế, không thế khác !!!

Số đông các từ “giới phóng, nghiệp quân, nghiệp quyên” một cách quen thuộc thì ư ý thức không còn số dĩn gì nữa, dù “cha mẹ mình, chú bác mình, bạn hữu mình,...” vốn là các Chức sĩ - kể cả 158 Chức sĩ đã trơn trơn bỏ và không thành công quân đảo Hoàng Sa năm 1974 (trong khi quân xâm lược phẫn nộ Bức lại dĩn dĩn dĩn là các “đồng chí cao cấp Bức trí ư”) - anh dũng gian khổ trăm bề, đã trơn trơn đổ máu bỏ và mình một thế bình yên dĩn ăn học, tu luyện... trong mỹ học năm trôi !!!

• Ngày nay, với những bóng chạng quá rõ ràng sai lầm của CSVN, không chỉ trong một số công việc, mà sai lầm tồn tại trong bản chất học thuyết và phạm các tội ác dĩn dĩn nghiêm trọng cách có hệ thống và kéo dài gần cả thế kỷ, như Nghị quyết 1481 ngày 25-01-2005 của Nghị viện Hội đồng Châu Âu gồm 46 Nước và khẳng định, thế mà nhiều người và dĩn dĩn coi là “trí thức, sĩ phu” vốn chỉ là dĩn dĩn khoát dĩn dĩn trong nhón thóc là CSVN thóc số dĩn dĩn hay xư ? Một hệ thống bỏ quyên nhón vớ dĩn dĩn thay một số người và dĩn dĩn còn một hủ cho là dĩn dĩn dĩn sao ? Thế ra nó đã quá hãi hùng cho toàn Dân VN rồi !!!

• NCSHB, dựa vào những kiện thóc quân bình, xác thức, những thông tin rõ ràng đã đa phần, nhìn trơn trơn vào thức dĩn Việt Nam hôm nay (2010), bình tĩnh tìm một phương cách ôn hòa - văn minh, chỉ nguyên bản lại nói và chỉ vĩ (không la hét, thóa mạ, dĩn dĩn dĩn, chỉ dĩn dĩn), dĩn quyết tâm nỗ lực chế m dĩn CSVN, chuyển dĩn Quê hứn theo kinh nghiệm thành công dĩn dĩn đa số các Nước văn minh toàn cầu, dĩn dĩn dĩn là các Nước Bức Âu.

4- Có tâm hồn luôn hòa bình nhân từ :

NCSHB không có hủ thù với bất cứ ai. Kiên quyết lên án tội ác, dĩn dĩn đoán, những luôn dĩn dĩn dĩn

thông và trác äi väi nhän viän cäa bäo quyän. Väi cä Anh hùng Dân täc chänh danh và cäng äi länh thänh, NCSHB luän cäm phäc. Cän äi väi cä äi täng khäc, NCSHB nän luän biät cäm thäng. Ngoäi ra NCSHB khäng cän cä thäi đä thä 3. Chä nguy häi. Chänh täm hän häa bänh läm täng säc chiän đäu cho chäng ta, khiän chäng ta trän nän vä đäch.

5- Biät sä däng Internet :

Mäi chä đä đäc täi và nhät là CSVN däng sä bäng bät, xuyän täc, đäi gät thäng tin và sä sä häi cäa toän Dân, kä cä sä sä häi cäa chänh chä täch đäng, chä täch näc, đä käo däi sä thäng trä và nä đäch Dân.

Väi väy, Thäng tin Ngän Luän là vä khäi läi häi nhät đä giäp Dân thäng näi sä häi truyän kiäp và nhän thäc đäng Sä Thät cäa Đät näc. Tä đä , Dân sä biät cäch täp häp thänh säc mänh đä giäi thä Chä đä CS. (Täm đäc “Läm sao thäng sä häi” ngäy 24-8-2005 cäa Lm Nguyễn Văn Lý).

Bäi väy, nhät là trong thäi đäi thäng tin toän cäu hiän nay, NCSHB phäi thäng thäo sä däng Internet, phäi coi Internet là vä khäi läi häi nhät đä thäng gian tä mät cäch häp phäp mà bäo quyän CS rät khä đäi phä . Lý do là väi CSVN dä biät Internet là tä huyät cäa mänh, vän buäc läng phäi giao läu väi Quäc tä và vän phäi räu rao väi Quäc tä räng VN là vän mänh thäng thoäng.

NCSHB phäi biät đäa vào đäi u 5,1 ; 5,2 và 19,2 cäa Công äc Quäc tä vä cä quyän Dân sä và Chänh trä cäa Liän Hiäp Quäc ; mäc I, 2 chäng II cäa Sách Träng vä Nhän quyän - Thänh täu bäo vä và phät triän quyän con ngäi i Viät Nam : “Chänh phä Viät Nam chä träng khuyän khäch và täo mäi đäi u kiän đäng äi Dân tiäp cän, khai thäch và sä däng räng räi thäng tin trän mäng Internet” đä tän däng Internet.

Väi tät cä mäi hän chä vä Internet, näu cä , đäu träi väi ngäyän täc này cäa Sách Träng do Bä Ngoäi giao Näc CHXHCNVN công bä täi Hà Näi, ngäy 18.8.2005 và Công äc Quäc tä vä cä quyän Dân sä và Chänh trä cäa Liän Hiäp Quäc đäc biäu quyät ngäy 16.12.1966, Viät Nam xin tham gia ngäy 24-9-1982.

6- Đäi vào mät kä hoäch thäc tä do mät täp thä nào đä chä đäo sät väi tänh hänh Đät näc :

Không m̃ h̃, hoang t̃ ng, không c̃ u toàn, không s̃ d̃ ng b̃ o l̃ c trong ngôn t̃ cũng nh̃ trong hành đ̃ ng, không do d̃ ch̃ n ch̃, không quá dề d̃ t đa nghi đầu cũng th̃ y “cò m̃ i”/ “chó săn” / “đ̃ u tranh cũ i” / “tay sai CS”.

M̃ c dù NCSHB ch̃ liên k̃ t ṽ i nh̃ ng ai bĩ t đ̃ t khoát ṽ i ông H̃ Chí Minh và ch̃ nghĩa C̃ ng s̃ n nh̃ m̃ t đ̃ u kĩ n duy nh̃ t, không m̃ h̃ trong ṽ n đ̃ r̃ t c̃ b̃ n này, nh̃ ng NCSHB ph̃ i m̃ nh đ̃ n tin vào l̃ ng tri l̃ nh c̃ a ng̃ i Dân bình th̃ ng đã bĩ t th̃ nào là CS, luôn thao th̃ c cho m̃ t t̃ ng lai c̃ a Đ̃ t ñ c s̃ m t̃ i sáng h̃ n ; bĩ t tin t̃ ng vào m̃ t t̃ p th̃ t̃ ng đ̃ i ch̃ a lý t̃ ng, ch̃ c̃ n cùng m̃ t tâm ý và có m̃ t ban đ̃ u hành t̃ m bĩ t làm vĩ c ; có tinh th̃ n đoàn k̃ t, trung th̃ c và k̃ lũ t.

Đ̃ n đ̃ n t̃ p th̃ y s̃ bĩ t liên k̃ t ṽ i các t̃ p th̃ khác đ̃ tr̃ thành các liên minh l̃ n m̃ nh h̃ n h̃ u t̃ ng b̃ c giành l̃ i 26 Nhân quỹ n c̃ b̃ n cho toàn Dân VN (Các tài lĩ u ñ n t̃ ng c̃ a Kh̃ i 8406, s̃ 4, trang 8-9). Chính phong trào s̃ t̃ ào t̃ o ra các nhà lãnh đ̃ o có đ̃ ng l̃ i và ph̃ ng cách đ̃ n đ̃ n thành công.

7- Thái đ̃ khi đ̃ i đ̃ n ṽ i b̃ o quỹ n CSVN :

7.1- Công An / Cán b̃ CS đ̃ n thăm t̃ i nhà : b̃ c đàn áp 1 :

Trong ch̃ đ̃ CS, khi Cán b̃ / Công an c̃ a tà quỹ n / b̃ o quỹ n (t̃ đây xin g̃ i chung là CB, Dân quen g̃ i là Cá) đ̃ n thăm t̃ i nhà, s̃ th̃ ng ai cũng lo s̃. NCSHB c̃ n ng x̃ th̃ t chũ n nh̃ sau :

- CB đ̃ n thăm t̃ i nhà t̃ c là m̃ i đàn áp b̃ c 1, là tìm cách tĩ p c̃ n chúng ta đ̃ ch̃ thăm dò tìm ph̃ ng án. Ch̃ a có gì nghiêm tr̃ ng.

- Ṽ a c̃ u nguỹ n, ṽ a bình t̃ nh, l̃ ch s̃ trong tâm ý ch̃ đ̃ ng chinh ph̃ c CB, chĩ n th̃ ng s̃ qũ y r̃ i tâm trí (mind harassment) c̃ a b̃ máy công quỹ n chuyên đàn áp, kh̃ ng b̃ Dân r̃ t điều luỹ n.

- Chúng ta hãy lắng nghe, nói thật ít hơn các công nhân đang bị đa đả xem thâm ý các CB muốn gì. Tuy nhiên tránh hợp tác cái gì, nên nóng sự sinh nhieu sự họ. Thông thường CB không để lý do chính đáng trong lòng tâm để đàn áp Dân, nên hãy vòng vo thật lòng thông suốt khi để họ thâm ý là tìm cách để đàn áp chúng ta và mặt và n để gì đó.

Chúng ta hãy để yên cho CB chỉm đo lường thời gian quý giá của chúng ta để CB tiếp tục làm họ đã làm chúng ta, đã gây ra “mind harassment” chúng ta cách phi pháp. Đó là nguyên nhân sau chúng ta có lý do khi họ tiếp tục “mind harassment” cách bất công này.

- Hãy hết sức ôn tồn, nhẹ nhàng để tránh tiếp xúc với các vấn đề xét thấy các CB không có quy định dò hỏi bằng cách “tự ra ngoài nhiên” không hiểu chuyển đó liên quan thế nào đến “an ninh cho Tổ quốc” ? / thông tin cho CB biết thêm thời gian tìm cách vòng vo để họ tiếp xúc.

Nếu chúng ta tiếp xúc, phải biết cách tiếp xúc khôn ngoan sao cho kín đáo để họ không nào hay chúng ta đó để chúng ta mình đã quá mỗi mặt khi tiếp xúc “phức” công bằng của họ để họ tiếp xúc xa xỉ phát xít trá hình này, và chuyển tiếp xúc sẽ quá chán ngán của người Dân để họ tiếp xúc vào tâm trí các CB đó, để họ phải lấy nhieu sự chán ngán ngay chính này.

- Tránh hết sức để họ không nhận lãnh ân huệ “chiều chuộng giúp đỡ” của Tà quyền / Bạo quyền.

7.2- Về CB gọi “Giấy Mềm” đến các quan Bạo quyền : Bị bắt đàn áp 2 :

Có thể sẽ đến đến Lành Triệt u tập. NCSHB nên để phó và chế độ ng t n công nh sau :

- Phải đi Photo ngay Giấy mềm này để làm bằng chứng để tranh. Khi đến các quan (CA, UBND phường / xã) nên “để quên” Giấy mềm bị bắt giam ở nhà, họ đã có bản Photo lưu ở nhà rồi.

- Vì chúng ta cũng phải làm ăn sinh sống, nên nếu Giấy mềm tiếp xúc quá sát (chiều chuộng cùng ngày, hôm sau...), chúng ta không cần phải đi, vì phải thu xếp công ăn việc làm, không sự sự vụ vụ. Mặt tiếp chúng ta có quyền đi hoặc không.

• Khi đã đoán biế t nĩ dung cu c g p, chúng ta có quy n không đi. Tr ờ ng h p xét th y đi ch thêm nguy h i, chúng ta không nên đi. Sau 3 l n không đi, có th s có Gi y Tri u t p vì lý do “không ch p hành” Gi y m i.

• Đ n c quan, NCSHB ph i coi đây là c h i đ chnh ph c b o quy n, không n n nóng đ c v , không n n nóng mong xong vi c. CB còn n n nóng h n chúng ta và không h ng thú gì khi đàn áp chúng ta c , ch ng qua cũng ch hèn h làm theo l nh trên vì mi ng c m mạnh áo thôi. Hãy c g ng ki m ch đ ch nghe và h u nh không c n tr l i ho c k t l m thì cũng ch r t ít tr l i và tr l i th t v n t t.

Vì chúng ta ch s đ ng vũ khí b t b o đ ng và quy n t do thông tin ngôn lu n thôi, nên chúng ta không vi ph m lu t pháp công minh nào h t. Các B lu t, Pháp l nh, Ngh đ nh, Ngh quy t, Thông t ,... c a m t B o quy n mâu thu n v i các Công c Qu c t đ u không có giá tr , vì chúng ph i đ i các Công c Qu c t .

Chúng th ờ ng cũng mâu thu n v i Hi n pháp năm 1992 c a chính B o quy n này n a. V y chúng ta c bình tĩnh ng i nh m m t c u nguy n và l ng nghe xem CB ng y bi n th nào, nói s h ra sao. N u c n chúng ta t n công nh nhàng vào các ch s h đó.

Hãy t n đ ng t i đa nguyên t c “vô chi u th ng h u chi u”, “t nh ch đ ng”. Hãy hi n ngang, bình tĩnh, nh nh đ dùng chính nghĩa c a mình mà chnh ph c CB.

• Tuy là đ c m i, nh ng v n đ b “th m cung”, l y b ng ch ng đ CB x lý chúng ta và b n h u chúng ta. Do đó, c n khôn ngoan ng x đ thoát kh i các lo i “b y cung” c a tà quy n. Càng ph i im l ng và r t ít nói.

Hãy cho CB biế t r ng : N u chúng ta đang s ng trong m t N c v n minh thì yêu c u VN tuân th các Công c Qu c t . N u VN có pháp lu t riêng mâu thu n v i các Công c y thì Nhà c m quy n VN là m t B o quy n đ c đoán. Đ i v i m t Tà quy n đ c tài, chúng ta vui lòng ch u b t công, không th đ i tho i đ c, ch c n im l ng ch u b t công và n u th y hi u qu c n thi t thì cho CB biế t các b t công y, không c n nói thêm gì n a.

- Hãy tiếp tục viết tiếp thu, ký các biên bản mà mình biết sẽ ràng buộc và pháp lý về sau.

7.3- Bộ “Triều u tập” : Bộ c đàn áp 3 :

Đi với Bộ quy, chúng ta bộ “Triều u tập” tức là bộ coi có “vấn đề” nghiêm trọng gì đó, cần đi tra, “giáo dục”,... Chúng ta chỉ nên có các thái độ như khi bộ “Giấy M” thôi, nhất là phải photo lưu Giấy Triều u tập ; máy in là máy bộ in lưu.

- Bộ triều u tập là để ng nhiên phải bộ “thêm cung”. NCSHB lại càng cần trọng và biết sẽ dùng vũ khí vàng tuy tập và là cần nguy trong im lặng, lãnh đạo và có thể bộ cho là “khinh蔑”, dù NCSHB không bao giờ khinh蔑 ai. Khi cần đi với đi phòng, NCSHB chỉ thông cảm và dùng cần nguy, yên lặng làm vũ khí tập và chỉ cần thông bộ quy.

- Dùng nguyên tắc của chính CSVN : “Dân được làm tốt công việc vi phạm Pháp luật không cần, còn CB chỉ được phép làm những gì Pháp luật cho phép” để tập và tập cáo lại các CB tác oai tác quái.

7.4- Bộ tập điểm thời, điểm thời,... : Bộ c đàn áp 4 :

Phải làm cho bộ quy biết biết pháp “phát xít” này vô ích trong thời đi thông tin bùng nổ này, vì chúng ta có quá nhiều bản học để tiếp nhận nhau rồi.

7.5- Bộ khám ng, phòng, nhà và bộ tiếp thu, niêm phong để dùng : Bộ c đàn áp 5 :

- Phải đòi cho được lợi ích chính thức bằng văn bản. Giữ lợi ích đó và lưu để khi cần dùng về sau.

- Khám ng thì chỉ có CB nắm giữ quy khám NCSHB nắm.

- Khám nhà và khám phòng thì phía bên nhân phải có đủ số nhân chờ ngang bên ngoài với số CB cùng vào phòng / nhà. Nếu CB đông, người nhà chờ nhân cũng phải đông, đừng mất kèm mất, không cho CB đánh cướp hoặc bỏ tài liệu xuống vào. (nói cho CB biết nguyên tắc đó).

- Buộc CB viết biên bản đầy đủ, dù kéo dài bao lâu cũng phải làm.

- Tờ cáo trạng công luận quốc tế với các “thước đo phát-xít” này.

7.6. Bị bắt, tạm giữ, tạm giam : Bị bắt đàn áp 6 :

- Đây đây NCSHB bắt gọi là “Bắt can”. Đây là doppelgänger NCSHB từ lý sĩ khí, anh hùng. Cần bình tĩnh, thản nhiên. Cui chuyên này là bình thường, là bắt cóc thường NCSHB thường nhiên phải trả qua. Không thách thức, la hét, miệng chỉ hoặc sợ hãi. Các thái độ này chỉ gây hại. Không nôn nóng sớm doppelgänger. Không tỏ ra chúng ta cần vụ (đừng làm việc). Không tỏ ra cần mua điếu gì tạm thường để khỏi bị bỏ quy định dùng điếu này làm áp lực các vụ việc quan trọng khác.

- Nên ăn uống bình thường. Nếu cần tuy nhiên thức, phải tuy nhiên thức từ 20-30 ngày trở lên (tùy sức khỏe mới nghỉ). Nên uống một ít nước lọc mỗi khi thấy đói giữa các bữa cơm thông thường (# 9 h / 15 h / 21 h). Không tuy nhiên thức lúc nhấc # 3-7 ngày, chỉ làm bỏ quy định nhằm lừa. Chỉ ngừng tuy nhiên thức khi đã đạt mức tiêu chuẩn tranh nào đó.

7.7. Bị đánh, tra tấn, nhục hình, mớm cung, ép cung : Bị bắt đàn áp 7 :

Bộ Luật Tố Tố Hình Số năm 2003 của CSVN ngăn cấm tất cả các điếu này. Nhưng thực tế, hiện nay tại nhiều nhà tạm giữ, trại tạm giam và trại giam khắp VN, các CB đang dùng gần 20 kiểu tra tấn cực kỳ dã man, đầy thú tính (có lẽ chỉ có TQ và VN), không để lại dấu vết, dù tù nhân có thể chết (số doppelgänger báo cáo là bị bệnh gì đó), nhất là đối với tù nhân nữ. Khi bị tra tấn và chịu nhục hình NCSHB cần can đảm thách thức nhân phẩm kháng, từ chối, nhất là cho CB hành hình biết chúng ta sẽ tố cáo các điếu dã man như nhân phẩm này trước công luận quốc tế. (Tìm đọc “Các kiểu tra tấn CB CSVN tra tấn các tù nhân VN hiện nay”).

7.8. Bị nghe đọc cáo trạng : Bị cáo đàn áp 8 :

Tä đây NCSHB bị gọi là “bä cáo”. Bị tại läi không nghe. Đang bị tâm đän mäc án đäc đoán väi các täi danh xäo trá chä có trong các chä đä “phát-xít” : tuyên truyän chäng chä đä, chäng đäi chính sách, phá hoäi đoàn kät, gây räi trät tä trä an, läi đäng dân chä, läi đäng tôn giáo,... Hãy tä hào vä giá NCSHB phäi trä cho Công lý, Tä do Dân chä cäa Tä quäc Dân täc và tin cäy vào sä can thiäp cäa Quäc tä.

7.9. Bị đưa ra Tòa án xä : Bị cáo đàn áp 9 :

NCSHB phäi khäc tä luät sä do bäo quyän chä đänh làm trò hä dân chä trá hình. Nếu có Luät sä chân chính, thì NCSHB cän phäi häp väi Luät sä y, tän đäng täi đa phiên tòa đä träc điän công khai đäu tranh cho Công lý, Sä thät, các Nhân quyän cä bän, nhät là quyän Tä do Ngôn luän. Nếu tiên liäu không thä bịän phiên tòa thành điän đäu tranh sòng phäng, thì không nên nhän luät sä và chä cän hoàn toàn im läng träc tòa án trò hä cäa bäo quyän đänh nhän chìm xuäng bän nhä danh đä cäa nän tä pháp xäo trá cäa đäc đäng. Nếu đäc / ngäm thä, ca hát buäc bäo quyän bịät miäng, NCSHB läi càng thäng län.

7.10. Bị đưa vào trại giam (träc đây gọi là trại cäi täo) : Bị cáo đàn áp 10 :

Tä đây NCSHB bị gọi là “bä án” / “phäm nhân”. Hiện ngang vui chäu cänh tù đầy và tä coi mình là tù nhân läng tâm, không chäp nhän bịä gọi là phäm nhân, tän đäng cä häi bịän träi giam thành träng đào täo vä Công lý, Dân chä, Nhân quyän cho các bịän tù, käc tù nhân hình sä, vì hä cũng là nän nhân cäa mät nän chính trä xäo trá - bịät công. Hiện nay cäm no, có rau, näc mäm,... Thäc ăän gia đänh tiäp tä đäc thì các bịän tù chia sät cho nhau không đän näi sinh bịän hät. Đä mä gia đänh có thä lo đäc. Không cän mong đäi giäm án. Chäc chän vì NCSHB không chä träng và không làm gì bäo đäng nên không thä bịä án quá näng.

7.11. Bị viät kiäm điäm, đäc giäm án, đäc thä : Bị cáo đàn áp 11 :

Hiện nay cä 3 tháng NCSHB bị buäc viät 1 bịän kiäm điäm thái đä cäi täo. Điäu 2,3,4 vä näi quy, đäc sách báo, lao đäng thì rät đä viät. Chä có điäu 1 là rät khó viät : mäc đích cäa tà quyän

là bất chúng ta nhận tội. Nếu không nhận thì bịt cùm chân, kiên giam, bịt giam, không cho gặp thân nhân, nhận tội / quả và không thể đổ c tội s m. Nếu nhận tội thì trái lương tâm và trái sự thật. Vậy tùy lòng tội danh mà nên viết tội nào cho nhận tội a lương tâm.

Các tội danh như “gián điệp, lật đổ, b o loạn”,...không thể nhận đổ c. Về mặt sự tội danh khác, dù không hề nhận tội, vẫn có thể khôn khéo viết theo kiểu ch i ch : “Vì danh d c a Nhà c m quy n CSVN, tôi chấp nhận thi hành án”. Tr c đây, h u h t các Nhân viên Ch đ Sài Gòn đ u viết : “Tôi an tâm c i t o” (ý nói tôi an tâm tu s a b n thân, không tr n tr i). T t nh t là khu c t viết ki m đ i m, hiên ngang ch nh n mình là tù nhân l ng tâm, an tâm cho h t án và trông đ i s can thi p c a Qu c t . Tuy t v i h n, thay vì ki m đ i m b n thân, NCSHB nên t n đ ng đ p có đ c gi y bút này mà ki m đ i m l i b o quy n CS cho th t chu n xác, đánh thép, s c bén, dù có thể vì đó mà b gia tăng hình phạt (bịt cùm chân, kiên giam, bịt giam,...).

7.12. B r ràng bu c sau khi ra khỏi tù : B c đàn áp 12 :

Th ng khi nhận Gi y Ra Tr i không có ràng bu c gì, nh ng khi v trình di n t i đ a ph ng thì r t đ b r ràng bu c. Vậy, ngay t đ u, khi v l i đ i ph ng, NCSHB ph i b i t đ kháng không s h i, không ch u s ràng bu c phi lý. Và b o quy n ph ng, xã không thể b n lãnh đ ràng bu c chúng ta, nên l đi đ chúng ta yên. Ví đ , quy đ nh ph i trình di n hàng tháng, đi ra khỏi xã, ph ng ph i xin phép,... Nếu chúng ta không chấp nhận, thì b o quy n y cũng không áp đ t chúng ta đ c, đành ch b i t xí xóa cho qua, đ gi th di n cho chính h .

Chúng ta l i t i p t c chi n đ u !

Chúc quý b n luôn an vui và thành công trong S nghi p đ m Công lý, T do Dân ch đ n cho T qu c và Đ ng bào thân yêu. M n chào t t c các CSHB c a VN ! @@@

Tù nhân l ng tâm Lm Tadô Nguyễn Văn Lý - 30.4.2006 – 30.5.2010

